

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
SÀI GÒN VRG**
SAI GON VRG INVESTMENT
CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom – Happiness

Số: 808 /CV-SVI
No.: /CV-SVI

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2025
Ho Chi Minh City, April 04, 2025

CÔNG BỐ THÔNG ĐỊNH KỲ/ PERIODIC ANNOUNCEMENT

Kính gửi/ To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/
State Securities Commission of Vietnam
Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/
Ho Chi Minh City Stock Exchange

1. Tên tổ chức/ Organization Name: SAI GON VRG INVESTMENT CORPORATION

- Mã chứng khoán/ Stock Code: SIP

- Địa chỉ/ Address: Lô TT2-1, Đường D4, KCN Đông Nam, Xã Hòa Phú, H.Củ Chi, Thành phố HCM, VN/ Lot TT2-1, D4 Road, Dong Nam Industrial Zone, Hoa Phu Commune, Cu Chi District, Ho Chi Minh City, Vietnam

- Điện thoại liên hệ/ Contact Phone: (028) 3847 9375

Fax: (028) 3847 9272

- E-mail: info@saigonvrg.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ Information Content: Nghị quyết HĐQT số 797/NQHĐQT-SVI ngày 03 tháng 04 năm 2025 về việc thống nhất thông qua các nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. / Board of Directors' Resolution No. 797/NQHĐQT-SVI dated April 03, 2025, regarding the approval of the meeting documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders to be presented at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 04/04/2025 tại đường dẫn <https://saigonvrg.com.vn/vi/dai-hoi-dong-co-dong/>. This information has been published on the company's website on April 04, 2025 at <https://saigonvrg.com.vn/vi/dai-hoi-dong-co-dong/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. We hereby certify that the above disclosed information is true and accurate and we are fully responsible before the law for the content of the disclosed information.

Tài liệu đính kèm/ Attached Documents:

- Nghị quyết HĐQT số .../NQHĐQT-SVI;/
Board of Directors Resolution No.
.../NQHĐQT-SVI;

- Dự thảo tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên
năm 2025 bản Tiếng Việt và Tiếng Anh./ Draft
documents of the 2025 Annual General
Meeting of Shareholders in Vietnamese and
English.

Đại diện tổ chức/ Organization Representative
Người đại diện theo pháp luật/ Legal Representative



Lư Thanh Nhã

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SÀI GÒN VRG**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 796/BBHĐQT-SVI ngày 03/04/2025;

QUYẾT NGHỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG thống nhất thông qua các nội dung tài liệu hợp trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

Điều 1: Thông qua các Báo cáo do Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát trình bày tại Đại hội, bao gồm:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2024 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY).

Điều 3: Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 là đơn vị nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước công bố để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025 của Công ty. Đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào các tiêu chí chất lượng, uy tín để lựa chọn Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty (hoặc ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty) ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán năm tài chính 2025 cho Công ty.

Điều 4: Thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025:

(Đvt: đồng)

Thành viên	Số lượng	Thực hiện năm 2024		Kế hoạch 2025
		Nghị quyết 2024	Đã chi	
Chủ tịch HĐQT	1	60.000.000	60.000.000	60.000.000
Thành viên HĐQT	4	144.000.000	144.000.000	144.000.000
Thư ký HĐQT	1	24.000.000	24.000.000	24.000.000
Thành viên BKS	2	72.000.000	72.000.000	72.000.000
Tổng cộng		300.000.000	300.000.000	300.000.000

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024:

(Đvt: đồng)

TT	Nội dung	Tiêu chí	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế theo BCTC riêng năm 2024	(1)	988.239.850.608
2	Trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi 8%	(2) = (1) * 8%	79.059.188.049
3	Trích lập quỹ đầu tư phát triển 15%	(3) = (1) * 15%	148.235.977.591
4	Trích lập quỹ khen thưởng BDH 1,5%	(4) = (1) * 1,5%	14.823.597.759
5	Cổ tức chia năm 2024 là 32% (32%/Vốn điều lệ)	(5)	673.706.885.100
	Tạm ứng bằng tiền mặt 10% (10%/Vốn điều lệ)		210.533.403.000
	Chi cổ tức còn lại bằng tiền mặt (7%/Vốn điều lệ)		147.373.382.100
	Chia cổ tức còn lại bằng cổ phiếu (15%/Vốn điều lệ)		315.800.100.000
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2024 dự kiến	(6) = (1)-(2)-(3) -(4)-(5)	72.414.202.109
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước	(7)	134.460.550.168
8	LNST dự kiến còn lại sau khi trích lập quỹ, chia cổ tức năm 2024	(8) = (6) + (7)	206.874.752.277

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT chọn thời điểm thích hợp trong Quý II,III năm 2025 đề chi trả cổ tức còn lại bằng tiền mặt 7%/Vốn điều lệ (đã tạm ứng 10%/Vốn điều lệ) và chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu 15%/Vốn điều lệ.

Điều 6: Thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và mức chia cổ tức năm 2025 của Công ty. Với các chỉ tiêu chính như sau:

(Đvt: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ KH 2025 so với KH 2024
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) =(4)/(3)
Báo cáo riêng				
1	Tổng doanh thu	4.669.025	4.902.476	105%
2	Lợi nhuận trước thuế	713.849	749.541	105%

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ KH 2025 so với KH 2024
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) =(4)/(3)
3	Thuế thu nhập	142.770	149.909	105%
4	Lợi nhuận sau thuế	571.079	599.633	105%
Báo cáo hợp nhất				
1	Tổng doanh thu	5.387.983	5.657.382	105%
2	Lợi nhuận trước thuế	991.136	1.040.693	105%
3	Lợi nhuận sau thuế	792.909	832.554	105%
Mức chia cổ tức (%/Vốn điều lệ)		10%	Tối thiểu 10%	

Về việc tạm ứng cổ tức năm 2025: Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định về tỷ lệ, thời gian để thực hiện tạm ứng cổ tức cho cổ đông trong năm 2025 căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, nhưng không vượt quá mức cổ tức dự kiến cho năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 7: Thông qua các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan chi tiết như sau:

7.1 Kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Sài Gòn VRG với người có liên quan đã thực hiện trong năm 2024 như sau:

- Năm 2024 Sài Gòn VRG không phát sinh các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.
- Tuy nhiên, năm 2024, Sài Gòn VRG đã ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị chi tiết đã được trình bày trong Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024.

7.2 Phê duyệt chủ trương các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch năm 2025 với người có liên quan:

a. Thông qua chủ trương thực hiện giao dịch với người có liên quan trong năm 2025:

- Người có liên quan ký hợp đồng, giao dịch với Sài Gòn VRG: các Công ty con của Sài Gòn VRG và người có liên quan khác theo mục 1 điều 167 luật doanh nghiệp ngoại trừ các trường hợp không cho phép của pháp luật.
- Nội dung cơ bản của các hợp đồng, giao dịch:

TT	Loại hợp đồng, giao dịch	Nội dung cơ bản
1	Vay, cho vay, bảo lãnh thanh toán	- Lãi suất: thỏa thuận theo từng thời điểm; - Thời hạn vay, cho vay: ngắn hạn hoặc trung dài hạn theo thỏa thuận của hai bên; - Quyền, nghĩa vụ: phù hợp với quy định của pháp luật.

TT	Loại hợp đồng, giao dịch	Nội dung cơ bản
2	Mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và mua dịch vụ.	- Mua hàng hóa, mua dịch vụ xây dựng, cung cấp dịch vụ tiện ích, thuê xe, mua dịch vụ tư vấn thiết kế, giám sát, cho thuê đất, thuê dịch vụ vận chuyển... - Giá trị hàng hóa, dịch vụ: theo thỏa thuận. - Quyền và nghĩa vụ: phù hợp với quy định của pháp luật.
3	Các hợp đồng, giao dịch khác	- Ngoài các nội dung nêu trong mục (1) và (2) phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty và đúng quy định của pháp luật.

- Thẩm quyền phê duyệt hợp đồng, giao dịch: từng giao dịch phát sinh cụ thể sẽ được trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông phê duyệt theo thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

b. Thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phê duyệt các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan theo khoản a cụ thể như sau:

- Giá trị, hạn mức của hợp đồng, giao dịch: giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất.
- Nội dung cơ bản của hợp đồng, giao dịch: vay, cho vay, thực hiện các biện pháp đảm bảo, mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, mua dịch vụ và các hợp đồng, giao dịch khác nhưng không bao gồm việc cấp các khoản vay, bảo lãnh với cổ đông và người có liên quan bị cấm theo quy định của pháp luật.
- Thời gian thực hiện: áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong năm 2025 đến ngày nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được thông qua.
- Giao cho Tổng giám đốc báo cáo tổng giá trị giao dịch đã thực hiện năm 2025 cho Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 chi tiết như sau:

8.1 Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG.

8.2 Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

8.3 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

8.4 Mã chứng khoán: SIP

8.5 Vốn điều lệ đăng ký: 2.105.334.030.000 đồng.

8.6 Vốn điều lệ thực góp: 2.105.334.030.000 đồng.

8.7 Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 210.533.403 cổ phiếu

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 210.533.403 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

8.8 Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập. Thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

8.9 Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức: 31.580.010 (Bằng chữ: Ba mươi một triệu năm trăm tám mươi ngàn không trăm mười) cổ phiếu.

8.10 Giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 315.800.100.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười lăm tỷ tám trăm triệu một trăm ngàn đồng).

8.11 Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 15% cổ phiếu đang lưu hành.

8.12 Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:15. Cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 100 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 15 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống hàng đơn vị.

8.13 Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 102 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:15, cổ đông A được nhận $(102/100 \times 15 = 15,3)$ 15 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 15 cổ phiếu mới; số cổ phiếu lẻ 0,3 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ, không phát hành.

8.14 Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2024 đã được kiểm toán.

8.15 Thời gian thực hiện: Thời gian dự kiến phát hành cổ phiếu để trả cổ tức sẽ thực hiện trong quý II,III năm 2025, sau khi Ủy ban chứng khoán nhà nước (“UBCKNN”) thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.

8.16 Đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung: Số cổ phần phát hành để trả cổ tức sẽ được đăng ký chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết chứng khoán với Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

8.17 Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ tại Điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

8.18 Ủy quyền Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi cho UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác;
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được thành công;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 9: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát và các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Lưu: VP.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Mạnh Hùng